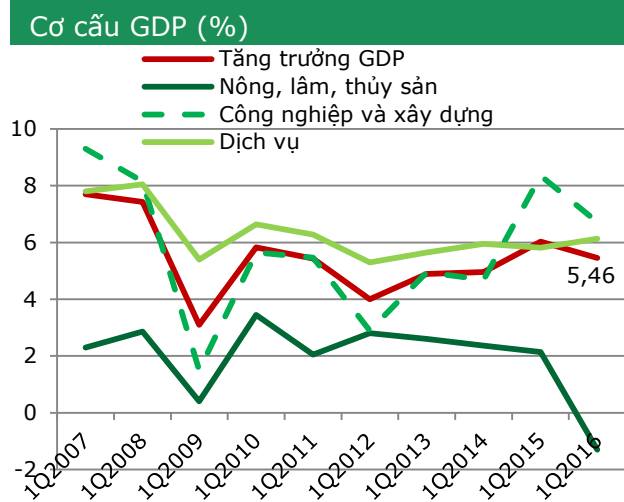
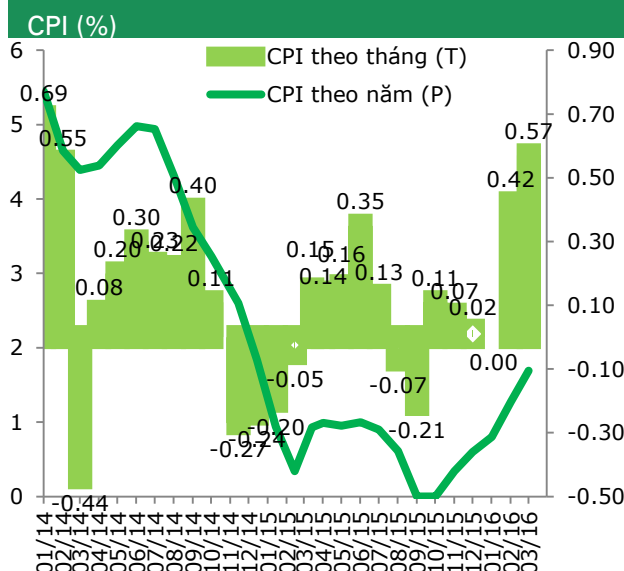


Thông kê	Q1/2015	Q1/2016
GDP (so với cùng kỳ)	6,03%	5,46%
IIP (so với cùng kỳ)	9,1%	6,3%
Tăng trưởng bán lẻ (loại trừ yếu tố giá, so với cùng kỳ)	9,2%	9,1%
Lạm phát (so với cùng kỳ)	0,74%	1,25%
FDI (cấp mới và tăng thêm)	1,84 tỷ USD	4,03 tỷ USD
FDI (giải ngân)	3,05 tỷ USD	3,5 tỷ USD
Xuất khẩu	35,7 tỷ USD	37,9 tỷ USD
Nhập khẩu	37,5 tỷ USD	37,1 tỷ USD

Nguồn: TCTK, VPBS



Nguồn: TCTK, VPBS



Nguồn: TCTK, VPBS

Tăng trưởng kinh tế quý I/2016 có phần chững lại so với năm ngoái

Theo công bố của Tổng cục Thống kê (TCTK), GDP của Việt Nam tính tới hết tháng 3/2016 chỉ tăng 5,46% so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2016 có dấu hiệu chững lại so với cùng kỳ năm ngoái khi GDP tăng 6,03%.

Lần đầu tiên trong gần 10 năm qua, ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản đạt mức tăng trưởng âm 1,3% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là vì sụt giảm nghiêm trọng sản lượng sản xuất gạo. Ngành công nghiệp và xây dựng, ngược lại, tăng 6,72% so với cùng kỳ năm trước, nhờ mức tăng ấn tượng của ngành xây dựng (9,94% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng theo quý cao nhất trong vòng 6 năm qua). Bên cạnh đó, ngành dịch vụ cũng tăng 6,13%, mức tăng cao nhất kể từ năm 2012.

Chỉ số sản xuất công nghiệp

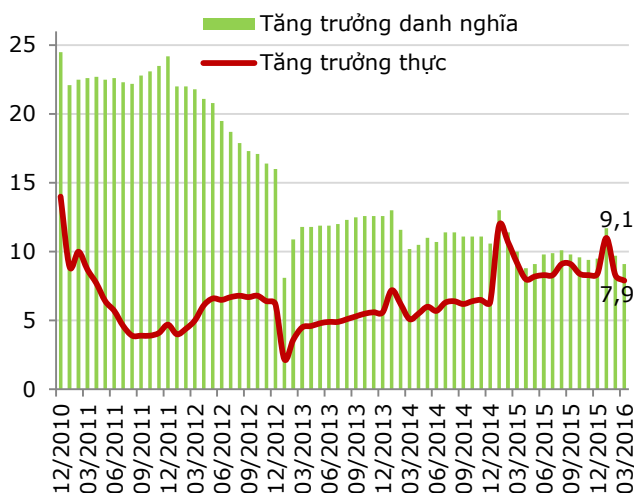
Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 3 tăng 23,8% so với tháng trước. Tuy nhiên tính chung cả quý I, IIP chỉ tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so với mức tăng cùng kỳ 9,1% của năm 2015. IIP của 3 ngành: ngành công nghiệp chế biến chế tạo, ngành sản xuất phân phối điện và ngành cung cấp nước, xử lý rác thải đều ghi nhận mức tăng lần lượt 7,9%, 13,1% và 9,4% so với cùng kỳ năm 2015. Ngược lại, IIP của ngành khai khoáng giảm 1,2% so với cùng kỳ.

Lạm phát tháng 3 tiếp tục tăng

Chỉ số giá tiêu dùng CPI trong tháng 3 tiếp tục tăng 0,57% so với tháng trước, thiết lập mức tăng mới cao nhất trong 2 năm qua do giá dịch vụ y tế và giáo dục tăng mạnh lần lượt 32,9% và 0,66% so với tháng trước. Ngược lại, chỉ số giá của các nhóm hàng còn lại trong rổ đều giảm so với tháng 2 do giảm nhu cầu tiêu thụ sau kỳ nghỉ Tết.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I/2016 tăng 1,25% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng vẫn thấp hơn so với cùng kỳ các năm về trước.

Tăng trưởng bán lẻ (%)



Nguồn: TCTK, VPBS

Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp

Tính chung quý I/2016, cả nước có 23.767 doanh nghiệp đăng ký mới, tăng 24,8% và tăng 67,2% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2015. Tuy nhiên cũng có tới 20.044 doanh nghiệp gặp khó khăn buộc phải tạm ngừng hoạt động trong quý I, tăng 23,9% so với cùng kỳ năm trước

Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2016 đạt 859,6 nghìn tỷ đồng, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Nếu loại trừ yếu tố giá, tổng doanh thu tăng 7,9%, thấp hơn so với mức 9,2% của quý I/2015 do chỉ số giá bình quân quý I/2016 cao hơn 2015.

Ngân sách nhà nước

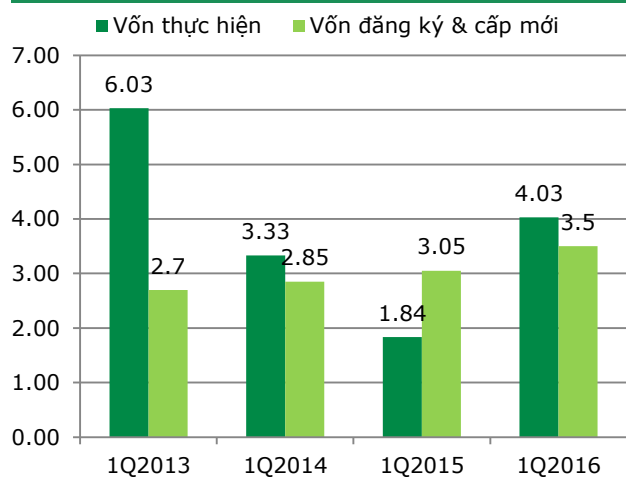
Tính tới 15/3/2016, tổng thu ngân sách nhà nước đạt 182,4 nghìn tỷ đồng, chỉ hoàn thành 18% kế hoạch cả năm, với nguồn thu nội địa hoàn thành 19,4% kế hoạch. Tổng chi ngân sách ước tính 227,7 nghìn tỷ đồng, tương đương với 17,9% kế hoạch. Bội chi ngân sách nhà nước do vậy đạt 45,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 5,33% tổng giá trị GDP, cao hơn một chút so với mức giới hạn 5%.

Đầu tư

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội quý I/2016 đạt 273,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2015, chiếm 32,2% tổng giá trị GDP. Trong đó, vốn từ khu vực Nhà nước chiếm 35,4% tổng vốn đầu tư, tăng 7,8% so với cùng kỳ; khu vực ngoài Nhà nước chiếm 36,7%, tăng 11,5% so với cùng kỳ; và đầu tư từ FDI chiếm 27,9%, tăng 13,5% so với cùng kỳ.

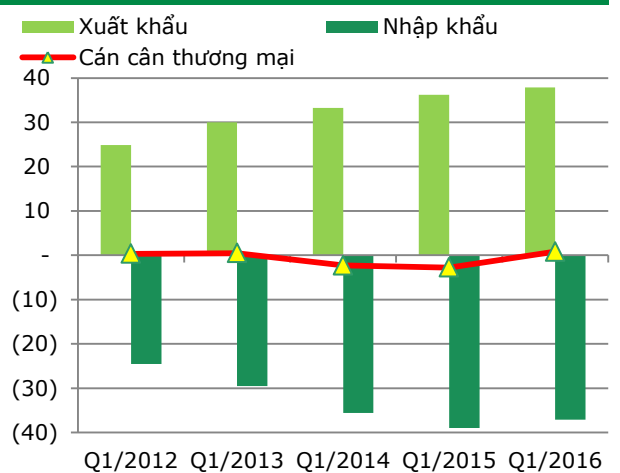
Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cấp mới và tăng thêm đạt 4,02 tỷ USD, tăng mạnh 119,1% so với cùng kỳ năm trước. Vốn FDI giải ngân cũng tăng 14,8%, đạt 3,5 tỷ USD. Ngành công nghiệp chế biến chế tạo thu hút tới 72,2% tổng vốn FDI, tiếp theo đó là ngành Bất động sản chiếm 6% tổng vốn FDI. Hàn Quốc tiếp tục là nhà đầu tư lớn nhất của Việt Nam trong quý này, theo sau đó là Singapore và Đài Loan.

FDI đăng ký cấp mới, tăng thêm và giải ngân (tỷ USD)



Nguồn: TCTK, VPBS

Cán cân thương mại (tỷ USD)



Nguồn: TCTK, VPBS

Cán cân thương mại

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu trong quý I/ 2016 ước tính đạt 37,9 tỷ USD, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 37,1 tỷ USD, giảm 4,8%. Như vậy, quý I/2016 ghi nhận xuất siêu 776 triệu USD, so với mức nhập siêu 2,6 tỷ USD trong cùng kỳ năm ngoái.

Kim ngạch xuất khẩu của một số mặt hàng tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực bao gồm điện thoại và linh kiện (7,6 tỷ USD, tăng 14,2%), dệt may (5,2 tỷ USD, tăng 7,6%), và điện tử, máy tính và linh kiện (3,8 tỷ USD, tăng 5,7%).

Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu của một số mặt hàng đều giảm so với cùng kỳ như điện tử, máy tính và linh kiện (6 tỷ USD, giảm 14,1%), điện thoại và linh kiện (2,4 tỷ USD, giảm 8,7%) và vải (2,1 tỷ USD, giảm 1,1%).

Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch xuất khẩu ước đạt 7,9 tỷ USD, tăng 11,1% so với cùng kỳ. Tiếp sau đó là EU (7,5 tỷ USD), Trung Quốc (3,9 tỷ USD) và Hàn Quốc (2,4 tỷ USD). Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch nhập khẩu quý I/2016 đạt 10,4 tỷ USD, giảm 8% so với cùng kỳ.

LIÊN HỆ

Mọi thông tin liên quan đến báo cáo này, xin vui lòng liên hệ Phòng Phân tích của VPBS:

Nguyễn Thị Thùy Linh

Giám đốc – Vĩ mô & Tài chính

linhntt@vpbs.com.vn

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Trợ lý phân tích

anhntn2@vpbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBS). Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật. Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho nhà đầu tư cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Mọi quan điểm và khuyến nghị về bất kỳ hay toàn bộ mã chứng khoán hay tổ chức phát hành là đối tượng đề cập trong bản báo cáo này đều phản ánh chính xác ý kiến cá nhân của những chuyên gia phân tích tham gia vào quá trình chuẩn bị và lập báo cáo, theo đó, lương và thưởng của những chuyên gia phân tích đã, đang và sẽ không liên quan trực tiếp hay gián tiếp đối với những quan điểm hoặc khuyến nghị được đưa ra bởi các chuyên gia phân tích đó trong báo cáo này. Các chuyên gia phân tích tham gia vào việc chuẩn bị và lập báo cáo không có quyền đại diện (thực tế, ngụ ý hay công khai) cho bất kỳ tổ chức phát hành nào được đề cập trong bản báo cáo.

Các báo cáo nghiên cứu chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho những nhà đầu tư cá nhân và tổ chức của VPBS. Báo cáo nghiên cứu này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào.

Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VPBS và VPBS sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này. Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị nêu tại đây được thực hiện tại ngày đưa ra báo cáo và có thể được thay đổi mà không báo trước. VPBS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác hay trong trường hợp báo cáo bị thu hồi.

Các diễn biến trong quá khứ không đảm bảo kết quả trong tương lai, không đại diện hoặc bảo đảm, công khai hay ngụ ý, cho diễn biến tương lai của bất kỳ mã chứng khoán nào đề cập trong bản báo cáo này. Giá của các mã chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo và lợi nhuận từ các mã chứng khoán đó có thể được dao động và/hoặc bị ảnh hưởng trái chiều bởi những yếu tố thị trường hay tỷ giá và nhà đầu tư phải ý thức được rõ ràng về khả năng thua lỗ khi đầu tư vào những mã chứng khoán đó, bao gồm cả những khoản lạm vào vốn đầu tư ban đầu. Hơn nữa, các chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo có thể không có tính thanh khoản cao, hoặc giá cả bị biến động lớn, hay có những rủi ro cộng hưởng và đặc biệt gắn với các mã chứng khoán và việc đầu tư vào thị trường mới nổi và/hoặc thị trường nước ngoài khiến tăng tính rủi ro cũng như không phù hợp cho tất cả các nhà đầu tư. VPBS không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào các thông tin trong bản báo cáo này.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Nhà đầu tư không nên chỉ dựa trên những khuyến nghị đầu tư, nếu có, tại bản báo cáo này để thay thế cho những đánh giá độc lập trong việc đưa ra các quyết định đầu tư của chính mình và, trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những cố vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.

VPBS và những đơn vị thành viên, nhân viên, giám đốc và nhân sự của VPBS trên toàn thế giới, tùy từng thời điểm, có quyền cam kết mua hoặc cam kết bán, mua hoặc bán các mã chứng khoán thuộc sở hữu của (những) tổ chức phát hành được đề cập trong bản báo cáo này cho chính mình; được quyền tham gia vào bất kỳ giao dịch nào khác liên quan đến những mã chứng khoán đó; được quyền thu phí môi giới hoặc những khoản hoa hồng khác; được quyền thiết lập thị trường giao dịch cho các công cụ tài chính của (những) tổ chức phát hành đó; được quyền trở thành nhà tư vấn hoặc bên vay/cho vay đối với (những) tổ chức phát hành đó; hay nói cách khác là luôn tồn tại những xung đột tiềm ẩn về lợi ích trong bất kỳ khuyến nghị và thông tin, quan điểm có liên quan nào được nêu trong bản báo cáo này.

Bất kỳ việc sao chép hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ báo cáo nghiên cứu này mà không được sự cho phép của VPBS đều bị cấm.

Nếu báo cáo nghiên cứu này được phân phối bằng phương tiện điện tử, như e-mail, thì không thể đảm bảo rằng phương thức truyền thông này sẽ an toàn hoặc không mắc những lỗi như thông tin có thể bị chặn, bị hỏng, bị mất, bị phá hủy, đến muộn, không đầy đủ hay có chứa virus. Do đó, nếu báo cáo cung cấp địa chỉ trang web, hoặc chứa các liên kết đến trang web thứ ba, VPBS không xem xét lại và không chịu trách nhiệm cho bất cứ nội dung nào trong những trang web đó. Địa chỉ web và hoặc các liên kết chỉ được cung cấp để thuận tiện cho người đọc, và nội dung của các trang web của bên thứ ba không được đưa vào báo cáo dưới bất kỳ hình thức nào. Người đọc có thể tùy chọn truy cập vào địa chỉ trang web hoặc sử dụng những liên kết đó và chịu hoàn toàn rủi ro.

Hội sở Hà Nội

362 Phố Huế
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
T - +84 (0) 4 1900 6457
F - +84 (0) 4 3974 3656

Chi nhánh Hồ Chí Minh

76 Lê Lai
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
T - +84 (0) 8 3823 8608
F - +84 (0) 8 3823 8609

Chi nhánh Đà Nẵng

112 Phan Châu Trinh,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng
T - +84 (0) 511 356 5419
F - +84 (0) 511 356 5418